TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 15/2019/HSST
Ngày: 29/01/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* **Ông Phạm Đồng Trưng**

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Diệp Anh

2. Ông Nguyễn Văn Hòa

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* **Bà Nguyễn Hiển Vinh**- Thư ký Tòa án
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm* tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Trung Thành - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2019/TL-HSST ngày 14/01/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị H** - Giới tính: Nữ - Sinh năm: 1976

Tên gọi khác: Trần Thu H, Trần Khánh H1

Nơi thường trú: 104 Nguyễn Tư G, phường P T, quận H, Hà Nội

Nơi cư trú: Không nơi cư trú rõ ràng (lang thang)

Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Họ tên cha: Trần Anh S - Sinh năm: 1945; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H2 - Sinh năm: 1952; Chồng: Nguyễn Hoàng Q - Sinh năm: 1974; Con: Nguyễn Hồng A - Sinh năm: 1993; Gia đình có 4 anh chị em, bị can là con thứ ba

Nhân thân: - Ngày 06/02/1999, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 7 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/1998, phạt tiền 20.000.000 đồng (Án số 135/HSST). Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội không có hồ sơ thi hành án theo quyết định của Tòa án đối với Trần Khánh Hòa - *án tích đã xóa*;

- Ngày 26/02/2009, Tòa án nhân dân thị xã B xử phạt 7 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2008; Hình phạt bổ sung phạt tiền 5.000.000 đồng. (Án số 09/2009/HSST) ra trại ngày 05/02/2014. Đã nộp án phí và chấp hành xong hình phạt tiền vào tháng 3/2010 - *án tích đã xóa*.

Tạm giữ: 23/9//2018; Tạm giam: 29/9/2018; Số giam: 4186Q1/M

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 2 giờ 00 phút ngày 23/9/2018, tổ công tác Công an phường Hàng Buồm trong khi làm nhiệm vụ phát hiện Trần Thị H đi vào khách sạn A 25 số 61 Lương Ngọc Quyến, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Khi kiểm tra H lấy từ túi áo ngực bên trái 01 túi nilông có kích thước 4x8cm bên trong chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho tổ công tác. H khai là ma túy "đá" mua về sử dụng. Tổ công tác đã đưa H cùng tang vật về trụ sở để giải quyết. Ngoài ra còn thu giữ của H: 01 điện thoại di động Samsung màu vàng đồng bên trong có 02 sim điện thoại số: 09146845xx và 09683152xx, có số Imei 357202078508216 và 357203078508214; 01 điện thoại di động Nokia 3310 màu ghi, có số Imei: 868741021098686 và 86791021099684, bên trong có sim số: 016788361xx và 09047369xx (BL: 23).

Tại bản kết luận giám định số 7589/KLGĐ-PC09 ngày 29/9/2018, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng: 9,826 gam (BL: 29).

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thị H khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 01 giờ 35 phút ngày 23/9/2018, H đến khu vực gầm cầu Chương Dương mua của một người phụ nữ (Không biết địa chỉ nơi ở) 01 túi ni lông ma túy "đá" với giá 5.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy H để túi ma túy vào túi áo ngực bên trái rồi đi bộ đến khách sạn A25 số 61 Lương Ngọc Quyến thuê phòng để sử dụng. Khi đến trước cửa khách sạn A25 thì bị kiểm tra bắt giữ cùng tang vật.

Về đối tượng bán ma túy cho Trần Thị H, do H khai không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 10/01/2019, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Trần Thị H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị kết tội bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", Áp dụng Điều 249 khoản 2 điểm g; Điều 51 khoản 1 điểm s; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Trần Thị H mức án từ 06 năm tù đến 06 năm 06 tháng tù. Tịch thu tiêu hủy 01 túi ni lông bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine khối lượng 9,062 gam(sau khi đã trừ đi 0,764 gam lấy mẫu giám định). 02 chiếc điện thoại di động, xét không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy nên trả lại cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo Trần Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng những tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đồng thời căn cứ vào bản Kết luận giám định số 7589/KLGĐ-PC09 ngày 29/9/2018, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng: 9,826 gam.Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02 giờ 00 phút 23/9/2018, Trần Thị H đã có hành vi tàng trữ trái phép 9,826 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật tại trước cửa khách sạn A25 số 61 Lương Ngọc Quyến, phường H B, quận H, Hà Nội.

Hành vi của bị cáo Trần Thị H đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo đã 02 lần bị xử lý hình sự về các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy" đều đã được xóa án.

Hành vi tàng trữ trái phép 9,826 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng của bị cáo là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Bị cáo đã trưởng thành, đã bị nhiều lần xử lý hình sự đáng lẽ phải hiểu được tác hại của việc sử dụng ma túy, tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội lần này. Xét thấy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam cách ly bị cáo trong một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo cũng như phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn nên cần áp dụng điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo

Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử hợp pháp

Về tang vật: - Tịch thu tiêu hủy 01 túi ni lông bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine khối lượng 9,062 gam(sau khi đã trừ đi 0,764 gam lấy giám định).

- 01 điện thoại di động Samsung màu vàng đồng bên trong có 02 sim điện thoại số: 0914684576 và 0968315202, có số Imei 357202078508216 và 357203078508214; 01 điện thoại di động Nokia 3310 màu ghi, có số Imei: 868741021098686 và 86791021099684, bên trong có sim số: 01678836111 và 0904736939 xét không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: **Trần Thị H(** tên gọi khácTrần Thu H, Trần Khánh H1) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng:

+ Điểm g khoản 2 điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1Điều 51, Bộ luật hình sự 2015;

+ Điều 106, 135, 331, 333 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

3. Xử phạt: **Trần Thị H(** tên gọi khácTrần Thu H, Trần Khánh H1)

06(sáu) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 23/9//2018.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự.

4. Tang vật: - Tịch thu tiêu hủy 01 túi ni lông bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine khối lượng 9,062 gam(sau khi đã trừ đi 0,764 gam lấy mẫu giám định).

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động Samsung màu vàng đồng bên trong có 02 sim điện thoại số: 0914684576 và 0968315202, có số Imei 357202078508216 và 357203078508214; 01 điện thoại di động Nokia 3310 màu ghi, có số Imei: 868741021098686 và 86791021099684, bên trong có sim số: 01678836111 và 0904736939.

Tang vật hiện giữa tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 25/01/2019

5. Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND quận Hoàn Kiếm;*
- *Chi cục THA q. Hoàn Kiếm;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu Hs, VP.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đồng Trưng